

Số: 152 /2007/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về quản lý và sử dụng tiền thu phạt từ xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa trên địa bàn Thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 23/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 146/2007/NĐ-CP ngày 14/09/2007 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; Nghị định số 44/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông vận tải đường sắt và Nghị định số 09/2005/NĐ-CP ngày 27/01/2005 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa;

Căn cứ Nghị định số 124/2005/NĐ-CP ngày 06/10/2005 của Chính phủ quy định về biên lai thu tiền phạt và quản lý, sử dụng tiền nộp phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29/06/2007 của Chính phủ về các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông;

Căn cứ Thông tư số 89/2007/TT-BTC ngày 25/7/2007 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc thu, nộp tiền phạt, quản lý và sử dụng tiền thu xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3806/TTr-STC-GTĐT ngày 08/10/2007 và số ~~4225~~ STC-GTĐT ngày 10./12/2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quyết định này kèm theo “Quy định về quản lý và sử dụng tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa trên địa bàn Thành phố Hà Nội”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/9/2007 và thay thế quyết định số 58/2003/QĐ-UB ngày 12/05/2003 của UBND Thành phố Hà Nội về việc quy định quản lý và sử dụng các khoản thu từ xử phạt hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

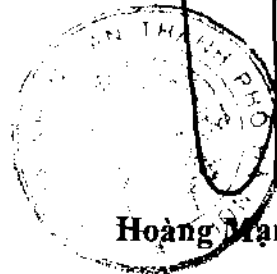
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông công chính, Giám đốc Công an Thành phố, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hà Nội và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
(Để báo cáo)
- Các đồng chí PCT UBND TP;
- V2, V4, XDĐT, KT, TH;
- Lưu; VT *mlh*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *mlh*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



mlh
Hoàng Mạnh Hiện

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2007

QUY ĐỊNH

Về quản lý và sử dụng tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa trên địa bàn Thành phố Hà Nội

(Ban hành kèm theo Quyết định số 152/2007/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội)

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quyết định này quy định việc quản lý và sử dụng tiền thu xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa (gọi chung là trật tự an toàn giao thông trên địa bàn Thành phố Hà Nội, viết tắt là TTATGT).

Điều 2. Phân bổ tiền thu phạt vi phạm hành chính về TTATGT

Sở Tài chính thực hiện mở tài khoản tạm thu tại Kho bạc nhà nước Hà Nội để hạch toán toàn bộ số thu xử phạt vi phạm hành chính về TTATGT.

Định kỳ hàng tháng cơ quan tài chính trích chuyển số tiền thu phạt từ tài khoản tạm thu nộp vào ngân sách Thành phố và thực hiện phân bổ theo tỷ lệ (%) vào tài khoản tiền gửi của các đơn vị thụ hưởng mở tại Kho bạc nhà nước.

Toàn bộ số tiền thực thu phạt sau khi nộp 100% vào ngân sách Thành phố, được trích cho các đơn vị sử dụng theo tỷ lệ (%) sau:

1) Trích 70% số thu phạt cho Công An Thành phố.

2) Trích 10% số thu phạt cho Thanh tra Sở Giao thông công chính (gồm lực lượng Thanh tra Sở Giao thông công chính, Cảng vụ đường thủy nội địa, lực lượng thanh tra giao thông vận tải của Trung ương đóng trên địa bàn Hà Nội)

3) Trích 10% số thu phạt cho Ban An toàn giao thông Thành phố.

4) Trích 1,5% số thu phạt cho Kho bạc Nhà nước Thành phố;

5) Trích 0,5% số thu phạt cho Sở Tài chính Thành phố;

4) Số tiền còn lại (8%) trong ngân sách Thành phố để chi cho các lực lượng khác có tham gia, phối hợp công tác giữ gìn TTATGT, chống ùn tắc giao thông trên địa bàn Thành phố (trừ lực lượng Công an và Thanh tra Sở Giao thông công chính).

Điều 3. Quản lý, sử dụng tiền thu phạt vi phạm hành chính về TTATGT

1. Đối với Công an Thành phố:

70% số thu phạt được trích cho Công an Thành phố, được coi là 100%, để chi cho các nội dung:

a) 20% để mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác bảo đảm TTATGT.

b) 80% để chi cho các nội dung:

Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT nhằm thực hiện mục tiêu kiểm chế, tiến tới giảm dần tốc độ gia tăng tai nạn giao thông đường bộ và ùn tắc giao thông;

Chi bồi dưỡng cho lực lượng trực tiếp tham gia công tác bảo đảm TTATGT;

Chi hỗ trợ ban đầu cho cán bộ bị thương, tai nạn hoặc gia đình của cán bộ hy sinh khi thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

Chi thực hiện việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn;

Chi công tác kiểm tra, đào tạo, tập huấn, sơ kết, tổng kết công tác bảo đảm TTATGT;

Chi sửa chữa thiết bị, phương tiện, xăng dầu phục vụ công tác bảo đảm TTATGT;

Chi thông tin liên lạc, văn phòng phẩm và chi khác phục vụ công tác bảo đảm TTATGT.

Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo dự toán được duyệt, định mức, chế độ hiện hành.

2. Đối với Thanh tra Sở Giao thông công chính:

10% số thu phạt được trích cho Thanh tra Sở Giao thông công chính, được coi là 100% để chi cho các nội dung:

a) 20% để mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo đảm TTATGT.

b) Trích 20% cho Cảng vụ đường thủy nội địa (nếu có), nhưng tổng số tiền trích không quá 40% số thực thu tiền phạt đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Sở Tài chính phát sinh tại Cảng vụ.

c) Hỗ trợ cho lực lượng Thanh tra giao thông vận tải của Trung ương đóng trên địa bàn Thành phố và cùng hoạt động ổn định,

d) Phần kinh phí sau khi trích cho các nội dung a, b, c nêu trên, còn lại để sử dụng cho các nội dung:

Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT nhằm thực hiện mục tiêu kiềm chế, tiến tới giảm dần tốc độ gia tăng tai nạn giao thông đường bộ và ùn tắc giao thông;

Chi bồi dưỡng cho lực lượng trực tiếp tham gia công tác bảo đảm TTATGT;

Chi thực hiện việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn;

Chi thông tin liên lạc, văn phòng phẩm và chi khác phục vụ công tác bảo đảm TTATGT;

Chi khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo đảm TTATGT;

Chi đào tạo, tập huấn, sơ kết, tổng kết công tác bảo đảm TTATGT;

Chi sửa chữa thiết bị, phương tiện, xăng dầu phục vụ công tác bảo đảm TTATGT;

Chi khác phục vụ công tác đảm bảo TTATGT.

Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo định mức, tiêu chuẩn, chế độ hiện hành.

3. Đối với Ban An toàn giao thông Thành phố:

10% số thu phạt trích cho Ban An toàn giao thông Thành phố được coi là 100%, để chi cho các nội dung:

Chi bộ máy, hoạt động của Ban chỉ đạo An toàn giao thông Thành phố;

Chi hoạt động, kiểm tra liên ngành của Ban An toàn giao thông Thành phố;

Chi cho công tác phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật về TTATGT;

Chi tổ chức đào tạo nghiệp vụ về an toàn giao thông cho các đối tượng trực tiếp tham gia bảo đảm TTATGT;

Chi cho sơ kết, tổng kết công tác bảo đảm TTATGT;

Chi cho giáo dục pháp luật TTATGT trong trường học và các tổ chức đoàn thể;

Chi khác phục vụ công tác bảo đảm TTATGT.

Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo định mức, tiêu chuẩn, chế độ hiện hành.

4. Đối với Kho bạc Nhà nước Thành phố:

1,5% số thu phạt trích cho Kho bạc Nhà nước Thành phố để chi cho các nội dung:

Chi bồi dưỡng cho cán bộ làm nhiệm vụ thu và quản lý theo dõi tiền phạt vi phạm hành chính về TTATGT;

Chi hỗ trợ cho cơ quan được Kho bạc Nhà nước Hà Nội uỷ quyền thu phạt theo quy định;

Chi in ấn, mua sắm văn phòng phẩm phục vụ công tác thu tiền phạt;

Chi khác phục vụ công tác thu phạt về TTATGT.

5. Đối với Sở Tài chính Hà Nội:

0,5% số thu phạt trích cho Sở Tài chính Hà Nội để chi cho các nội dung:

Chi công tác phối hợp đối chiếu, kiểm tra, cấp phát số kinh phí thu phạt TTATGT;

Chi bồi dưỡng cho cán bộ trực tiếp theo dõi, quản lý số tiền thu phạt TTATGT;

Chi khác.

6. Đối với các lực lượng khác tham gia công tác TTATGT (lực lượng thanh niên tình nguyện và các tổ chức, đơn vị khác)

Các đơn vị, tổ chức của Thành phố có tham gia, phối hợp không thường xuyên với cơ quan chức năng về giữ gìn TTATGT, chống ùn tắc giao thông được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ (như: lực lượng thanh niên tình nguyện), được hỗ trợ kinh phí hoạt động từ nguồn thu phạt để lại ngân sách Thành phố (8% số thực thu).

Căn cứ nội dung hoạt động, tiêu chuẩn, chế độ hiện hành theo qui định của Nhà nước, các tổ chức đơn vị lập dự toán cụ thể, gửi Sở Tài chính thẩm tra, trình UBND Thành phố xem xét, quyết định.

Điều 4. Một số mức chi cụ thể

1. Mức chi bồi dưỡng cho cán bộ, chiến sỹ lực lượng công an trực tiếp tham gia công tác đảm bảo TTATGT từ 700.000 đồng đến 1.500.000 đồng/người/tháng. Mức chi cụ thể cho từng cán bộ, chiến sỹ do Thủ trưởng cơ quan Công an Thành phố quy định.

2. Mức chi bồi dưỡng cho cán bộ, chiến sỹ công an trực tiếp tham gia công tác đảm bảo TTATGT ban đêm (bao gồm cả lực lượng Công an chống đua xe trái phép ban đêm) được bồi dưỡng thêm 100.000 đồng/người/ca.

3. Mức chi bồi dưỡng cho cán bộ, lực lượng Thanh tra Sở Giao thông công chính trực tiếp tham gia công tác đảm bảo TTATGT từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng/người/tháng. Mức chi cụ thể cho từng cán bộ do Chánh Thanh tra Sở Giao thông công chính Thành phố quy định.

4. Mức chi bồi dưỡng đối với cán bộ Thanh tra Sở Giao thông công chính trực tiếp tham gia công tác đảm bảo TTATGT ban đêm được bồi dưỡng thêm: 70.000 đồng/người/ca.

5. Mức chi bồi dưỡng cho cán bộ, lực lượng thuộc các tổ chức, đơn vị, không chuyên trách khác (ngoài lực lượng Công an, Thanh tra Sở Giao thông công chính) tham gia, phối hợp giữ gìn TTATGT không quá: 30.000 đồng/người/ngày.

6. Tổng số kinh phí để thực hiện các nội dung chi của từng đơn vị và mức chi bồi dưỡng cụ thể nêu trên không vượt quá tỷ lệ (%) trích cho các đơn vị quy định tại Điều 2 Quy định này.

Trường hợp trong năm số thực thu phạt không hoàn thành theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thì đơn vị được sử dụng tiền thu phạt phải tự sắp xếp, điều chỉnh giám dự toán chi theo qui định. Trường hợp số thu phạt vượt so với dự toán được giao, thì các đơn vị phải lập dự toán chi tiết các khoản chi bổ sung, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để làm cơ sở cấp phát, quản lý và sử dụng nguồn kinh phí theo qui định.

Điều 5. Lập dự toán sử dụng nguồn kinh phí thu phạt vi phạm hành chính về TTATGT

Hàng năm, các tổ chức, đơn vị được sử dụng kinh phí từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính về TTATGT, căn cứ các nội dung chi và các chế độ hiện hành của Nhà nước để lập dự toán sử dụng kinh phí cùng với dự toán chi hoạt động của đơn vị, gửi Sở Tài chính để tổng hợp, thẩm tra phê duyệt và cấp kinh phí (bằng lệnh chi tiền) cho các đơn vị theo qui định.

Đối với các lực lượng khác tham gia giữ gìn TTATGT trên địa bàn Thành phố: Căn cứ vào nhiệm vụ do UBND Thành phố giao, các đơn vị lập dự toán chi tiết gửi Sở Tài chính thẩm định báo cáo UBND Thành phố xem xét quyết định.

Điều 6. Cấp phát kinh phí

Các tổ chức, đơn vị được sử dụng tiền thu phạt vi phạm hành chính về TTATGT theo qui định tại Điều 3 Quy định này, có trách nhiệm mở tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước Thành phố để quản lý, theo dõi việc sử dụng nguồn kinh phí được cấp về xử phạt vi phạm hành chính về TTATGT.

Vào ngày 05 hàng tháng, Kho bạc Nhà nước Hà Nội có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Sở Tài chính về tổng số tiền thu xử phạt vi phạm hành chính về TTATGT đã nộp ngân sách của tháng trước.

Căn cứ vào thông báo của Kho bạc Nhà nước về số tiền thu phạt thực nộp tháng trước và dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Sở Tài chính có trách nhiệm cấp kinh phí (bằng lệnh chi tiền) cho các tổ chức, đơn vị theo tỷ lệ (%) quy định tại Điều 3 Quy định này.

Tổng số kinh phí cấp hàng năm cho các đơn vị có sử dụng kinh phí từ nguồn thu xử phạt không vượt quá tổng mức dự toán năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 7. Quyết toán kinh phí

Hàng năm, các tổ chức, đơn vị có sử dụng kinh phí từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính về TTATGT có trách nhiệm lập báo cáo quyết toán theo quy định, gửi Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp báo cáo UBND Thành phố và Bộ Tài chính theo quy định.

Trong năm, số dư tiền thu phạt vi phạm hành chính về TTATGT tại các tổ chức, đơn vị nếu không sử dụng hết, được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng.

Điều 8. Điều khoản thi hành

Quy định này được áp dụng thực hiện từ ngày 01/9/2007.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, đơn vị phản ánh về Sở Tài chính Hà Nội để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét điều chỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *huy*
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Hoàng Mạnh Hiện